

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án kéo dài thời gian thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số" theo Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ năm 2024

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 18/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2152/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án kéo dài thời gian thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN)" theo Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 2152) với mục tiêu huy động thêm nguồn lực quốc tế cho Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình MTQG DTTS&MN). Thực hiện nhiệm vụ được giao, Ủy ban Dân tộc (UBDT) báo cáo kết quả tình hình triển khai thực hiện Đề án 2152 trong năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện của các Bộ, ngành

Với vai trò là cơ quan thường trực, UBDT đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ trong công tác chỉ đạo, quản lý, triển khai, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Ngày 26/01/2021, Ủy ban Dân tộc đã ban hành công văn số 103/UBDT-HTQT về việc hướng dẫn các Bộ, ngành địa phương triển khai thực hiện Đề án 2152; hằng năm đều có văn bản hướng dẫn, đề cương báo cáo. Đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành địa phương cung cấp thông tin tới các đối tác nước ngoài quan tâm đến công tác viện trợ vùng đồng bào DTTS&MN; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án trình cấp có thẩm quyền giải quyết; tổ chức các hoạt động xúc tiến kêu gọi tài trợ vào vùng dân tộc thiểu số. Thực hiện đầy đủ công tác giám sát tình hình thực hiện; định kỳ và đột xuất báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Các Bộ, ngành ở trung ương căn cứ điểm a, b, c, d, đ, e khoản 8 Điều 1 Quyết định số 2152/QĐ-TTg để tổ chức triển khai theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2020/NĐ-CP về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 114/2021/NĐ-CP; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn xây dựng, thẩm định nội dung, chương trình, dự án và tổ chức xúc tiến vận động tài trợ theo quy định; chủ trì tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 phê duyệt Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 23/2022/TT-BTC Hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước; tích cực, chủ động phối hợp, hỗ trợ Ủy ban Dân tộc thực hiện các quy trình huy động nguồn lực quốc tế hỗ trợ Chương trình MTQG DTTS&MN.

Bộ Ngoại giao đã chủ trì tham mưu Quốc hội ban hành Luật Thoả thuận quốc tế số 70/2020/QH14; tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thảo thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan trực thuộc của tổ chức; Nghị định số 58/2022/NĐ-CP quy định về đăng ký và quản lý hoạt động của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Bộ Công an ban hành Kế hoạch số 406/KH-BCA-ANND ngày 15/8/2022 về công tác công an thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào DTTS&MN. Trong đó, xác định đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN là nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng công an.

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam tiếp tục tham mưu với Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) thực hiện công tác giám sát tình hình triển khai công tác PCPNN tại các địa phương vùng đồng bào DTTS&MN, hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả các chương trình, dự án; khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi và vận động các tổ chức PCPNN ưu tiên

triển khai các chương trình, dự án tại các địa phương có vùng đồng bào DTTS&MN ...

2. Công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện của các địa phương

Các địa phương vùng vùng đồng bào DTTS&MN đã chủ động kịp thời ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án 2152 theo hướng dẫn; bám sát thông tin và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành trung ương để tìm kiếm, thu hút nguồn lực hỗ trợ nước ngoài; thành lập Bộ phận thường trực chỉ đạo, quản lý, giám sát thực hiện Đề án 2152: UBND tỉnh Bình Định ngày 26/02/2021 ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND; UBND tỉnh Phú Yên ngày 24/3/2021 ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND; UBND tỉnh Bắc Giang ngày 03/02/2021 ban hành Kế hoạch số 476/KH-UBND; UBND tỉnh Đắk Lắk ngày 14/6/2021 ban hành Kế hoạch số 5225/KH-UBND; UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành văn bản 14585/UBND-VP ngày 23/12/2020; UBND tỉnh Hoà Bình ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 23/3/2021; UBND TP Cần Thơ ban hành Kế hoạch 38/KH-UBND ngày 09/02/2021; UBND tỉnh Yên Bái ban hành Kế hoạch 121/KH-UBND ngày 15/5/2021; UBND tỉnh Khánh Hoà ban hành Kế hoạch 1208/UBND-KT ngày 19/02/2021 và Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 thành lập Ban thường trực thực hiện Đề án...

3. Kết quả thực hiện năm 2024

Theo thống kê chưa đầy đủ (do một số Bộ, ngành, địa phương chưa có báo cáo) đến thời điểm tháng 12 năm 2024 cả nước đã kêu gọi, thu hút và được phân bổ vốn từ các nguồn ODA không hoàn lại, vay ưu đãi và NGOs đã đưa vào giải ngân tổng giá trị cam kết gần 3.991.299 triệu đồng, trong đó vốn đối ứng từ ngân sách nhà nước gần 546.547 triệu đồng. Diễn hình như một số bộ, ngành, địa phương:

a) Các bộ, ngành trung ương

Bộ Nội vụ đã tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ, quản lý là nữ của chính quyền địa phương ở nước ngoài (trong đó, có công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ, lãnh đạo quản lý là nữ của chính quyền địa phương ở nước ngoài cho các tỉnh vùng đồng bào DTTS&MN). Bộ Nội vụ đã tổ chức các khóa bồi dưỡng cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ của chính quyền địa phương (trong đó có các tỉnh có vùng đồng bào DTTS&MN) tại các nước: Pháp, Nhật Bản về kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, quản trị chính quyền địa phương, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và cải cách hành chính công. Bộ Nội vụ luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để các hội,

quỹ, tổ chức phi chính phủ tham gia triển khai các hoạt động nhằm thu hút các nguồn lực vốn đầu tư, khoa học, kỹ thuật, đặc biệt là nguồn viện trợ không hoàn lại để phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN.

Bộ Công an đã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ thu thập, phân tích, đánh giá tình hình liên quan hợp tác quốc tế góp phần phát triển KT-XH và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; Phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch và các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển KT-XH; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự liên quan vùng đồng bào DTTS&MN; Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc ở vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng và cả nước nói chung.

Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đã làm tốt công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng, quản lý, bảo vệ biên giới; xử lý các vấn đề phát sinh trên biên giới (như buôn người; di cư, nhập cảnh trái phép; kết hôn không giá thú...), qua đó góp phần giữ vững môi trường hòa bình, hữu nghị, ổn định tại khu vực biên giới - nơi tập trung nhiều ĐBDTTS và vùng DTTS & MN.

Bộ Ngoại giao đã chủ trì, phối hợp với UBĐT, các Bộ, ngành, địa phương triển khai hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại về dân tộc, công tác dân tộc; giới thiệu các cam kết, nỗ lực, thành tựu trong đảm bảo quyền của người DTTS, chăm lo đời sống, xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ gìn giữ bản sắc, giá trị văn hóa, thu hẹp khoảng cách phát triển đối với các cộng đồng DTTS. Trong khuôn khổ các diễn đàn, cơ chế đa phương, lồng ghép tuyên truyền chính sách và thành tựu trong việc bảo đảm quyền của các DTTS; tham gia đóng góp các văn kiện liên quan đến người DTTS; đấu tranh, ngăn chặn, bác bỏ các hành vi chống phá của các tổ chức phản động tại các diễn đàn Liên Hợp Quốc...

Trong khuôn khổ song phương, duy trì hiệu quả các cơ chế đối thoại nhân quyền; chủ động trao đổi, cung cấp thông tin về chính sách đối với người DTTS; bác bỏ những thông tin không chính xác làm ảnh hưởng không tốt đến chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước ta đối với vùng ĐBDTTS&MN.

b) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tỉnh Bình Định đã huy động được 909.049.000.000 đồng (Chín trăm lẻ chín tỷ, không trăm bốn mươi chín triệu đồng), tương đương 39,281 triệu USD (Tỷ giá 1 USD = 23.142 VNĐ). Trong đó:

+ Vốn vay Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) là 667,324 tỷ đồng, tương đương 28,836 triệu USD.

- + Vốn viện trợ không hoàn lại: 23,142 tỷ đồng, tương đương 1,0 triệu USD.
- + Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 218,583 tỷ đồng, tương đương 9,445 triệu USD.

Tỉnh Thanh Hoá đã tiếp nhận được 16 chương trình vào địa bàn 11 huyện miền núi, dự án sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại và 01 dự án sử dụng vốn vay ưu đãi từ các Chính phủ, tổ chức Quốc tế, các tổ chức NGOs và các doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài tài trợ; cụ thể, đã thu hút được 11,209 triệu USD (tương đương khoảng 271,491 tỷ đồng) từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại và khoảng 15,126 triệu USD từ nguồn vốn vay ưu đãi. Trong đó, các dự án tập trung chủ yếu vào mục tiêu phát triển các mô hình kinh tế, hướng đến cải thiện an sinh bền vững cho các đối tượng dễ tổn thương, như: phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, dân tộc thiểu số của các tổ chức nước ngoài như: VNHelp, Bread for the World, World Vision International,... qua đó, đã góp phần cải thiện đời sống, nâng cao nhận thức cho người dân ở các huyện miền núi, vùng dân tộc thiểu số, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tỉnh Yên Bái:

- *Công tác vận động, thu hút nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài:* Năm 2024, tỉnh Yên Bái tiếp tục thực hiện công tác vận động viện trợ 05 dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài với tổng mức đầu tư là 209,68 triệu USD, tương đương 5.053,5 tỷ đồng, trong đó vốn ODA là 160,06 triệu USD, tương đương 3.858,08 tỷ đồng, vốn đối ứng là 49,62 triệu USD tương đương 1.195,42 tỷ đồng.

- *Công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài:* Năm 2024, tỉnh Yên Bái tiếp tục tiếp nhận và quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện cho 03 chương trình, dự án tại các địa bàn có người hưởng lợi là đồng bào DTTS&MN của các nhà tài trợ: WB, Quỹ Ả rập - Xê út, Quỹ đặc biệt hợp tác Mê Công - Lan Thương với tổng mức đầu tư là 1.135.213 triệu đồng, trong đó vốn ODA là 630.065 triệu đồng, vốn đối ứng là 505.148 triệu đồng. Kế hoạch vốn năm 2024 đã được giao cho 03 chương trình, dự án với tổng số vốn là 133.467 triệu đồng, trong đó vốn ODA là 122.042 triệu đồng, vốn đối ứng là 11.425 triệu đồng. Lũy kế giá trị giải ngân từ đầu năm 2024 đến hết ngày 31/10/2024 đạt 13.495 triệu đồng, trong đó vốn ODA đạt 10.052 triệu đồng, vốn đối ứng đạt 3.443 triệu đồng. Ước giá trị giải ngân hết niên độ ngân sách năm 2024 đạt 64.496 triệu đồng (bằng 48,3% kế hoạch vốn đã

giao), trong đó vốn ODA là 58.071 triệu đồng, vốn đối ứng là 6.425 triệu đồng.

Tỉnh Kon Tum:

- Trong năm 2024, trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 01 dự án đầu tư thu hút từ nguồn vốn ODA phát triển chính thức, với tổng nguồn vốn vay, tài trợ khoảng hơn 321,072 tỷ VND đồng (tương đương 13,929 triệu USD) tập trung vào lĩnh vực (thủy lợi) ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Công tác vận động và quản lý vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (NGO): Hiện có 13 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ khoảng 1.260.211 (USD), tương đương khoảng 30,461 tỷ VND đồng, để triển khai 13 dự án viện trợ, trong đó, có 06 dự án chuyển tiếp từ năm 2023 thực hiện đến hết năm 2025 và 07 dự án vận động mới thực hiện từ năm 2024 đến năm 2026. Các dự án tập trung trên lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo, bình đẳng giới. Về cơ bản, các tổ chức khi triển khai thực hiện dự án tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành

Tỉnh Bắc Kạn:

- Kết quả thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Trong năm 2024, tỉnh Bắc Kạn không có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp cho nhà đầu tư nước ngoài.

- Kết quả vận động nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA): Trong năm 2024, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 về chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền Bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn sử dụng nguồn ODA viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc, thông qua Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA). Tổng mức đầu tư của Dự án là: 288,92 tỷ đồng, trong đó vốn ODA không hoàn lại 242,55 tỷ đồng; Vốn đối ứng địa phương 46,37 tỷ đồng. Thời gian thực hiện 2024 - 2029. Mục tiêu nhằm góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho các hộ nông dân và đồng bào DTTS thông qua cải thiện tính cạnh tranh thị trường và thúc đẩy phát triển chuỗi giá trị nông sản tỉnh Bắc Kạn.

- Kết quả vận động nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức: UBND tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt 08 khoản viện trợ của các tổ chức tài chính, tổ chức phi chính phủ nước ngoài gồm Tổ chức Bánh mì cho Thế giới (BftW), ChildFund Australia, Room to Read, Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW) thông qua Trung tâm Đa dạng sinh học ASEAN (ACB), The VinaCapital

Foundation (VCF), Hội Chữ thập đỏ Hàn Quốc (KNRC), Hội cứu trợ bình dân Pháp (SPF) viện trợ cho tỉnh Bắc Kạn với tổng vốn viện trợ là 22.966,4 triệu đồng, trong đó: vốn đối ứng địa phương 5.733 triệu đồng. Các khoản viện trợ tập trung vào các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, tài nguyên môi trường cho đối tượng hưởng lợi là người dân tộc thiểu số và tại địa bàn vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Nguồn ngân sách cam kết cho các khoản viện trợ được bố trí kịp thời, bảo đảm cho công tác tổ chức thực hiện. Quá trình triển khai các khoản viện trợ nhận được sự quan tâm của các bộ ngành Trung ương, bên cung cấp viện trợ và huy động được sự tham gia tích cực của nhiều cơ quan, đơn vị và người hưởng lợi.

Tỉnh Vĩnh Phúc không thu hút thêm dự án sử dụng nguồn vốn vay nước ngoài nào đối với địa bàn vùng DTTS&MN, mà tiếp tục triển khai dự án năm 2023 gồm: Dự án Quản lý nguồn nước và ngập lụt Vĩnh Phúc sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB) có 02 hạng mục đầu tư cho địa bàn vùng dân tộc thiểu số:

- Cải tạo, nạo vét 03 sông thuộc địa bàn huyện Bình Xuyên;
- Tư vấn cá nhân lập kế hoạch ứng phó sẵn sàng trong trường hợp khẩn cấp (EPP) cho các hồ chứa nước Xạ Hương và Thanh Lanh thuộc huyện Tam Đảo và Bình Xuyên. Tổng kinh phí huy động được của 02 hạng mục của Dự án trên là 332,88 tỷ đồng (trong đó vốn đối ứng của địa phương là 1,73 tỷ đồng). Dự án trên thuộc lĩnh vực nước sạch, chống biến đổi khí hậu do Ngân hàng Thế giới hỗ trợ.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND các địa phương vùng DTTS&MN luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao các sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND các huyện miền núi trong việc vận động, thu hút các tổ chức nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án, phi dự án đầu tư hỗ trợ trên địa bàn miền núi. Các sở, ban ngành cấp tỉnh đã chủ động liên hệ, làm việc với các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, đề xuất các chương trình, dự án phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh, phù hợp với mục tiêu, tiêu chí của các tổ chức, các nhà tài trợ nước ngoài; hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp các tổ chức nước ngoài trong việc khảo sát, xây dựng đề xuất dự án, xây dựng các chương trình, dự án phù hợp với các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả tiến độ của chương trình. Năm 2024 các tỉnh miền núi đã tiếp nhận được nhiều chương trình, dự án, phi dự án thuộc các lĩnh vực về y tế, giáo dục, sinh kế cho người dân, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững đã góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN đến năm 2025...

- Đối với phát triển kinh tế-xã hội vùng DTTS&MN, các tỉnh/TP đã chỉ đạo

thực hiện lồng ghép triển khai chính sách dân tộc với các Chương trình, đề án khác, để tập trung đầu tư cho vùng DTTS&MN của tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực liên quan đến đời sống nhân dân, vệ sinh môi trường, chống biến đổi khí hậu...

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Thủ tục triển khai đối với các dự án sử dụng vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi còn tương đối phức tạp, kéo dài ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ, cơ hội tiếp nhận dự án, bên cạnh đó sự phối hợp giữa các cơ quan, chính quyền các cấp còn bất cập.

- Vốn đối ứng đối với các dự án, phi dự án ở hầu hết các địa phương còn hạn hẹp, phần lớn chỉ bố trí để thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án. Các khoản thu hút, viện trợ hầu hết thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước nên quy trình tiếp nhận, triển khai, quản lý tài chính theo quy định của nhà nước trong khi các nhà tài trợ khác nhau lại có những quy định khác nhau và có nhiều khác biệt với các quy định của Việt Nam.

- Một số địa phương còn chưa tập trung cao trong việc phát huy những thế mạnh của địa phương để thu hút nguồn lực quốc tế. Các sở, ngành còn hạn chế trong công tác phối hợp tiếp cận, xúc tiến, vận động các nguồn tài trợ quốc tế để thu hút đầu tư vào vùng đồng bào DTTS của tỉnh. Năng lực, kinh nghiệm đội ngũ làm công tác đối ngoại nói chung và xúc tiến thu hút đầu tư còn hạn chế. Cán bộ, công chức quản lý các chương trình, dự chủ yếu kiêm nhiệm, thiếu kinh nghiệm nên hiệu quả quản lý chưa cao.

- Hầu hết các chương trình, dự án viện trợ phi Chính phủ nước ngoài đang triển khai trên địa bàn nhiều tỉnh là do nhà tài trợ chủ động thực hiện theo chủ đề riêng, nhỏ lẻ. Một số dự án có mức hỗ trợ các hoạt động dự án còn thấp, chi phí hành chính cao, ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án.

- Một số bộ, ngành, địa phương chưa chú trọng công tác thông tin, báo cáo không kịp thời nên ảnh hưởng đến công tác tổng hợp xây dựng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Khác biệt về trình tự, thủ tục và chính sách của Việt Nam và nhà tài trợ về tiếp nhận, phê duyệt các chương trình, dự án; đấu thầu, giải phóng mặt bằng; quy trình kiểm soát chi, giải ngân các dự án ODA mất rất nhiều thời gian...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục phối hợp thực hiện hiệu quả các hoạt động quản lý theo nhiệm vụ được phân công tại Đề án 2152 và Chương trình hành động thực hiện chính sách Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn năm 2045 theo Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ

tướng Chính phủ .

- Các Bộ, ngành trung ương tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng các tỉnh/thành phố có vùng đồng bào DTTS&MN chia sẻ thông tin tăng cường công tác trao đổi, xúc tiến, vận động các nhà tài trợ, quan tâm lồng ghép các khoản hỗ trợ cho các dự án liên quan đến Chương trình MTQG DTTS&MN.

- Tăng cường nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện công tác đề xuất lập dự án, cách tiếp cận với các chương trình/dự án/đề án nước ngoài.

- Tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài đồng thời đảm công tác an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, củng cố vững chắc hệ thống chính trị cơ sở, giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi sát sao, hướng dẫn các địa phương để tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 2152 và xúc tiến, vận động các dự án mới.

- Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 05 năm triển khai thực hiện Đề án 2152.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS*” năm 2024, Ủy ban Dân tộc xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Trưởng trực Chính phủ
Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBDT;
- Các Bộ, ngành TW theo Đề án 2152;
- UBND các tỉnh, TP vùng DTTS&MN;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**

Y Thông